

Số: 10 /TB-UBND

Bắc Giang, ngày 01 tháng 02 năm 2012

THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Hạnh
tại Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2011 và bàn mục tiêu, nhiệm vụ và giải
pháp chủ yếu cho hoạt động năm 2012 của Khối Kinh tế**

Ngày 09/01/2012 tại Chi cục Hải quan quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Hạnh chủ trì Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2011 và bàn mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cho hoạt động năm 2012 của Khối Kinh tế. Sau khi nghe đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh báo cáo tổng hợp và ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Hạnh kết luận như sau:

Năm 2011, kinh tế thế giới phục hồi chậm, bất ổn kinh tế vĩ mô gia tăng do tình hình nợ công diễn biến phức tạp ở các nước phát triển. Thị trường tài chính tiền tệ thế giới biến động khó lường. Ở trong nước, kinh tế tăng trưởng chậm lại, lạm phát ở mức cao; thị trường chứng khoán, bất động sản sụt giảm. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh, với sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự nỗ lực của các cấp, các ngành và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 10,5% - cao hơn năm 2010, lĩnh vực công nghiệp - xây dựng tăng 18,2%; dịch vụ tăng 9,1%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,2%, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực. Trong kết quả chung của năm 2011, có sự quyết tâm, phấn đấu, đóng góp của các ngành trong Khối kinh tế, cụ thể như sau:

- Công tác tham mưu, đề xuất đã được các cơ quan, đơn vị trong khối chủ động, tích cực thực hiện; có trọng tâm, trọng điểm và nắm chắc, nắm sâu vấn đề; các cơ chế, chế độ chính sách mới được tham mưu ban hành kịp thời, có chất lượng cao hơn. Trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ đã nêu cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân, của ngành; tranh thủ tốt sự ủng hộ, đồng tình của Tỉnh ủy, HĐND và các cơ quan Trung ương. Công tác kiểm tra, thanh tra được tăng cường, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế và sai phạm để có biện pháp điều chỉnh, xử lý.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các đơn vị trong khối được nâng lên. Sự phối hợp giữa các đơn vị trong khối có chuyển biến tốt; cơ bản các vướng mắc thuộc thẩm quyền của các cơ quan đều được giải quyết kịp thời.

- Lĩnh vực tài chính - ngân sách tiếp tục được đạt được những thành tích nổi bật. Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước trên từng lĩnh vực thu, chi, quản lý quỹ ngân sách, quản lý giá, công sản và hoạt động của Quỹ Phát triển đất đều đạt kết quả tích cực. Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2011 ước đạt 2.158,8 tỷ đồng, gồm: thuế xuất nhập khẩu do Hải quan thu là 185,4 tỷ đồng; thu nội địa là 1.973,5 tỷ đồng, bằng 135,4% dự toán HĐND tỉnh giao. Thu tiền sử dụng đất đạt 851,8 tỷ đồng, bằng 155,4% so với dự toán. Thu nội địa không tính

thu tiền sử dụng đất đạt 1.121,8 tỷ đồng, bằng 123,3% so với dự toán năm. Các đơn vị trong khối đã chủ động tham mưu và thực hiện xử lý cơ bản xong số tiền động tiền sử dụng đất trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương tiết kiệm, tạm dừng mua sắm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được giao, hạn chế bổ sung ngoài dự toán. Vận hành thành công hệ thống TABMIS và thực hiện tốt các đề án hiện địa hóa như thu thuế qua ngân hàng, hải quan điện tử, thí điểm khai thuế điện tử, ... Quỹ Phát triển đất sớm đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Ngành ngân hàng đã tập trung đổi mới phong cách giao dịch, nâng cao chất lượng phục vụ; mở rộng cho vay, ưu tiên vốn cho lĩnh vực sản xuất, xuất khẩu, nông nghiệp, nông thôn; tăng cường tiếp cận và tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương ngân sách. Đến 31/12/2011, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương đạt 9.710 tỷ đồng, tăng 12% so với 31/12/2010. Tổng dư nợ tín dụng đạt 14.970 tỷ đồng, tăng 25,6% so với cùng kỳ, bằng 103% kế hoạch ngân hàng cấp trên giao và chỉ tiêu đăng ký với UBND tỉnh. Nợ xấu được khống chế ở mức thấp, chiếm tỷ trọng 1,29% tổng dư nợ; an toàn của hệ thống được đảm bảo. Cho vay phi sản xuất chỉ chiếm tỷ trọng 4,4%, thấp hơn nhiều so với mặt bằng chung cả nước. Lĩnh vực tín dụng chính sách được quan tâm thực hiện tốt, góp phần tích cực cho xóa đói, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2011, giá trị sản xuất công nghiệp (giá CEĐ 94) ước đạt: 5.343 tỷ đồng, vượt 8,8% kế hoạch năm, tăng 33,2% so với năm 2010. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ ước đạt 9.540 tỷ đồng, vượt 8,4 % kế hoạch năm, tăng 30 % so với năm 2010. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 760 triệu USD, tăng 81% so kế hoạch năm, gấp 2,5 lần so với năm 2010. Hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp được đổi mới, có trọng tâm, hiệu quả ngày càng rõ nét, góp phần thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, tăng giá trị sản xuất công nghiệp, từng bước mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu hàng hóa. Tình hình buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh được kiểm chế; tình hình thị trường hàng hóa cơ bản ổn định.

- Lưới điện của tỉnh trong năm cơ bản được vận hành an toàn, ổn định, đảm bảo cung cấp điện kịp thời phục vụ sinh hoạt và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh. Hoạt động điều tiết cung ứng và tiết kiệm điện được quan tâm chỉ đạo thực hiện và đạt kết quả tốt. Tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, nhân viên ngành Điện được nâng cao hơn; việc cắt điện được thông báo công khai, kịp thời. Đặc biệt, công tác tuyên truyền được phối hợp làm tốt nên đã tạo ra sự chuyển biến tích cực về nhận thức của người dân trong tiết kiệm điện. Mặc dù gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn, song Công ty Điện lực Bắc Giang đã nỗ lực tiếp tục cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng điện.

- Các ngành trong khối đã chủ động nắm tình hình, tham mưu cho UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là những vướng mắc về tài chính cho các doanh nghiệp sau chuyển đổi; xây dựng xong Phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011 – 2015 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tích cực đôn đốc, thu hồi nợ ngân sách Nhà nước

của các doanh nghiệp. Trong năm đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng thể phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ giai đoạn 2011 – 2015 và thành lập Quỹ hỗ trợ kinh tế tập thể tỉnh Bắc Giang.

- Các ngành chức năng tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo triển khai đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng KH-CN trên địa bàn tỉnh. Nhiều đề tài, dự án, mô hình cơ sở có khả năng ứng dụng và nhân rộng. Công tác quản lý công nghệ, quản lý và sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân; tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đánh giá hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến... được triển khai thường xuyên và đạt kết quả tốt. Đặc biệt, trong năm 2011 đã tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2263/KH-UBND ngày 29/9/2011 về việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9000:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động của Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh đã có bước đổi mới tích cực, tạo nên sức mạnh của một tổ chức đại diện đội ngũ trí thức KH&CN, đóng góp vào phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Trong năm qua, đã tham mưu ban hành một số văn bản liên quan đến hoạt động của Liên hiệp hội; tổ chức phản biện 17 Chương trình, Đề án, Chiến lược của tỉnh.

- Ngành thông tin và truyền thông đã tích cực chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và đã đạt được kết quả nổi bật như: gửi nhận văn bản điện tử; xây dựng và ứng dụng một cửa điện tử. Hạ tầng viễn thông được đầu tư và phát triển hiện đại; doanh thu bưu chính, viễn thông, số máy điện thoại và thuê bao Internet băng rộng tăng nhanh; chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông ngày càng được cải thiện; dịch vụ viễn thông 3G đã được VNPT, Viettel và MobiFone triển khai cung cấp trên địa bàn. Công tác quản lý Nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình được tăng cường...

Doanh thu bưu chính, viễn thông năm 2011 ước đạt 1.200 tỷ đồng bằng 109% so với cùng kỳ (tăng 9%), tổng thuê bao điện thoại ước đạt 1.818.600, tăng 5% so với cùng kỳ, điện thoại di động ước đạt 1.678.600 thuê bao, tăng 18% so với cùng kỳ, thuê bao Internet đạt 48.200 thuê bao, tăng 7,3% so với cùng kỳ. Tổng số trạm BTS trên địa bàn tỉnh là 957 trạm, tăng 27,8 % so với cùng kỳ năm trước.

- Hoạt động Phát thanh – Truyền hình đã tập trung vào tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời phản ánh kết quả hoạt động của các cấp, các ngành, các địa phương về thực hiện 5 chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm của tỉnh, tuyên truyền các sự kiện và những ngày kỷ niệm, các sự kiện chính trị lớn của đất nước và của địa phương; qua đó tạo được sự đồng thuận cao trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Tuy nhiên, trong các lĩnh vực công tác của các ngành, đơn vị trong khối còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

- Một số nguồn thu còn thất thu nhưng chưa có biện pháp khắc phục hiệu quả, điển hình là khoản thu thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Tình trạng bán hàng không xuất hóa đơn hoặc xuất hóa đơn không đúng quy định chưa có biện pháp khắc phục tích cực. Việc phân bổ và giao dự toán của một số đơn vị, một số lĩnh vực chưa đúng quy định; việc mua sắm

trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn còn dồn vào cuối năm dù đã được bố trí trong dự toán, nhất là các trang thiết bị y tế làm giảm hiệu quả sử dụng ngân sách và vi phạm quy định về giao dự toán.

- Một số lĩnh vực, vấn đề hạn chế được nêu nhiều nhưng chuyển biến chậm, như: Việc thu hồi nợ vay ngân sách tỉnh của các doanh nghiệp; tình trạng sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách vẫn diễn ra tại các cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra xử lý chưa nghiêm.

- Công tác huy động vốn ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp – nông thôn.

- Xuất khẩu tăng cao song chủ yếu là các mặt hàng gia công, giá trị gia tăng thấp; cơ cấu xuất khẩu chưa hợp lý. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch trong lĩnh vực Công Thương có lúc, có nơi còn lỏng lẻo, chưa theo kịp diễn biến, nhu cầu phát triển thực tế. Chất lượng nguồn điện và hạ tầng điện lực nói chung còn thấp.

- Việc nâng cao mặt bằng trình độ KHCN của tỉnh chưa được tập trung, quan tâm đúng mức; còn sa đà vào các đề tài, dự án. Chất lượng nhiều đề tài, dự án còn hạn chế; một số đề tài KHCN gần như không có khả năng ứng dụng, nhân rộng.

- Ứng dụng CNTT nói chung và việc triển khai ứng dụng phần mềm mã nguồn mở còn chậm, lúng túng. Hoạt động của bộ phận Một cửa điện tử hạn chế, chất lượng trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước chưa đảm bảo yêu cầu. Tỷ lệ gửi nhận văn bản điện tử trong các cơ quan nhiều nơi còn thấp. Cán bộ chuyên trách CNTT của các huyện, các cơ quan cấp sở chưa phát huy được vai trò tham mưu; trình độ CNTT của cán bộ cấp xã còn yếu.

- Chương trình PT-TH chưa được cải thiện nhiều về nội dung, hình thức, nhất là những chương trình giải trí; chưa có sân chơi thực sự hấp dẫn cho các tầng lớp nhân dân.

Dự báo trong năm 2012, nền kinh tế trong nước và của tỉnh sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức: lạm phát, lãi suất ngân hàng vẫn còn mức cao, nguồn vốn cho sản xuất, kinh doanh thiếu; tình hình thời tiết, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến khó lường; việc cắt giảm đầu tư công sẽ tác động không tốt đến những lĩnh vực đầu tư khác, nhất là đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 04/01/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 12/01/2012 triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012 của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Hạnh yêu cầu các ngành, đơn vị trong khối tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

- *Cục Thuế tỉnh*: Tổ chức triển khai ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, phân đấu số thu nội địa trừ tiền sử dụng đất và xổ số kiến thiết vượt ít nhất 5-8% dự toán được HĐND tỉnh giao; tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng thuế, chủ động phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện các biện pháp thu nợ đọng, chống buôn lậu và gian lận thương mại gắn với ngăn ngừa trốn lậu thuế, từng bước

khắc phục tình trạng thất thu lớn ở một số doanh nghiệp kinh doanh thương mại - dịch vụ lớn trên địa bàn thành phố Bắc Giang. Tham mưu đề xuất biện pháp chỉ đạo và thực hiện thu có hiệu quả nguồn thu từ hoạt động khai thác tài nguyên. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-UBND về tăng cường quản lý và chống thất thu thuế xây dựng cơ bản. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng CNTT để hiện đại hoá công tác thu ngân sách; tiếp tục thực hiện tốt thu thuế qua ngân hàng; sớm mở rộng việc thực hiện khai thuế điện tử cho các doanh nghiệp. Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chế độ, chính sách thuế mới.

- *Sở Tài chính*: Tiếp tục phát huy tính tích cực, chủ động trong công tác tham mưu quản lý, điều hành thu - chi ngân sách, đảm bảo đúng quy định, kỷ luật, kỷ cương ngân sách; chủ động đề xuất khi có chính sách mới; thực hiện tốt quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chú trọng công tác quản lý, sử dụng nguồn thu từ đất tại các huyện, thành phố và các khoản thu, chi phát sinh tại các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra ngay từ khi giao dự toán, nâng cao chất lượng thẩm tra, kiểm tra việc giao dự toán của các cơ quan, đơn vị dự toán cấp tỉnh, cấp huyện, có biện pháp khắc phục sai phạm khi giao dự toán của cấp dưới như không bố trí đủ tỷ lệ chi theo quy định (như chi khác tại các trường học, chi sự nghiệp khoa học, môi trường, .. trong tổng chi cân đối), không phân bổ kinh phí mua sắm thiết bị chuyên môn, sửa chữa trụ sở, ... khi giao dự toán đầu năm; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán. Tiếp tục tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành; chủ động đôn đốc và áp dụng biện pháp để thu hồi hiệu quả số nợ vay ngân sách tỉnh của cấp huyện và một số doanh nghiệp. Tăng cường quản lý Nhà nước về giá; chủ động tham mưu, đề xuất các cơ chế chính sách tài chính trong các lĩnh vực nông thôn mới, an sinh xã hội; về tiền sử dụng đất các dự án xã hội hóa. Tăng cường quản lý Nhà nước về công sản, chủ động tham mưu xử lý kịp thời các vướng mắc trong thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

- *Kho bạc Nhà nước tỉnh*: Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan duy trì và vận hành tốt Dự án TABMIS; tăng cường kiểm soát chi ngân sách; thực hiện việc thu hồi tạm ứng vốn đầu tư XDCB theo đúng quy định; tăng cường quản lý các tài khoản tạm thu, tạm giữ của các cơ quan, đơn vị và xử lý chuyển nộp ngân sách theo quy định; phối hợp chặt chẽ với cơ quan tài chính, thuế trong quản lý quỹ ngân sách Nhà nước; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động của Kho bạc; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thanh toán.

- *Chi cục Hải quan quản lý các KCN*: Tiếp tục thực hiện tốt thủ tục hải quan điện tử, thực hiện cải cách thủ tục hành chính hải quan theo đúng lộ trình; thu hút 100% doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn làm thủ tục thông quan hàng hoá tại Chi cục; chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan, ban ngành của địa phương để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong công tác xuất nhập khẩu.

- *Quỹ Phát triển đất*: Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục ứng vốn cho huyện, thành phố; có biện pháp quản lý chặt chẽ nguồn vốn ứng. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ tài chính.

- *Các ngân hàng trên địa bàn tỉnh:* Đảm bảo đủ nguồn vốn vay phục vụ phát triển kinh tế của tỉnh, trọng tâm là đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh của khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thực hiện tốt các giải pháp để đẩy mạnh huy động vốn như: nâng cao chất lượng phục vụ, đa dạng hóa các hình thức huy động kết hợp với điều chỉnh lãi suất huy động hợp lý, theo đúng cơ chế điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Phấn đấu đạt mức tăng trưởng dư nợ tín dụng thấp nhất 20%.

Tăng cường phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp của tỉnh, các cơ quan chức năng để nắm tình hình doanh nghiệp trên địa bàn; chủ động tiếp cận khách hàng nhằm tháo gỡ vướng mắc trong việc vay vốn ngân hàng. Nâng cao chất lượng tín dụng, thực hiện nghiêm túc quy trình nghiệp vụ cho vay, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định. Ngân hàng Nhà nước tỉnh quan tâm, nâng cao chất lượng nghiên cứu, phân tích, dự báo để chỉ đạo hoạt động ngân hàng, tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thanh, kiểm tra để đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

Tiếp tục thực hiện tốt các dịch vụ ngân quỹ, thanh toán không dùng tiền mặt, đẩy mạnh công tác tiếp cận các đơn vị hưởng lương ngân sách và nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật để thực hiện tốt Chỉ thị 20/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

NH CSXH tỉnh: Tiếp tục phát huy vai trò của BDD HĐQT các cấp, sự vào cuộc của chính quyền địa phương trong hoạt động tín dụng chính sách; đặc biệt trong việc triển khai Chỉ thị 09/CT-UBND. Bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, số hộ nghèo; chủ động, linh hoạt phân bổ nguồn vốn đúng quy trình, phù hợp với nhu cầu thực tế; đồng thời, kiểm soát tốt nguồn vốn thu hồi, cho vay quay vòng. Kiểm soát tốt nợ quá hạn, tỷ lệ nợ quá hạn dưới 0,5%; quan tâm quản lý vốn và xử lý, thu hồi nợ quá hạn, lãi tồn đọng. Từng bước đẩy lùi tình trạng xâm tiêu, chiếm dụng vốn.

- *Sở Công Thương:* Nhanh chóng triển khai việc xây dựng những quy hoạch, kế hoạch, chính sách trình UBND tỉnh trong năm 2012, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác dự báo, chất lượng đội ngũ cán bộ. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực của ngành; kiểm tra, kiểm soát và điều tiết thị trường đảm bảo phân phối hàng hóa hợp lý trên địa bàn tỉnh, không để tình trạng thiếu hàng cục bộ, đặc biệt là các hàng hóa thiết yếu. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, tăng cường tổ chức các hội chợ, triển lãm hàng Việt Nam chất lượng cao; khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp đưa hàng hóa về các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, nhằm mở rộng và thiết lập thị trường vững chắc cho hàng hóa sản xuất trong nước. Tiếp tục phối hợp với các ngành, nắm bắt, theo dõi sát tình hình, chủ động tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tranh thủ tối đa nguồn vốn Trung ương để hỗ trợ các huyện, thành phố đầu tư kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp; hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thành phố thực hiện lập quy hoạch chi tiết, dành nguồn ngân sách địa phương đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp. Thực hiện tốt chức năng cơ quan Thường trực của BCD thực hiện Quyết định số 147/2009/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đôn đốc các thành viên, các huyện, thành phố, đảm bảo tới thời điểm 01/3/2012 xóa bỏ toàn bộ các lò gạch

thủ công trên địa bàn 7 huyện: Yên Dũng, Việt Yên, Tân Yên, Lục Nam, Lạng Giang, Hiệp Hoà và thành phố Bắc Giang.

- *Công ty Điện lực Bắc Giang*: Phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do ngành Điện cấp trên giao; đảm bảo cung cấp điện đủ, ổn định, liên tục, an toàn phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quan tâm công tác cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng điện lực của tỉnh. Trong năm 2012 phấn đấu hoàn thành việc cải tạo giai đoạn 1 của "Đề án tiếp nhận lưới điện 0,4kV, quản lý và bán điện trực tiếp đến hộ dân nông thôn" đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Tăng cường công tác tham mưu, phối hợp với các ngành có liên quan tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể nhân dân và khách hàng sử dụng điện thực hiện đầy đủ các quy định về sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả trong sinh hoạt và sản xuất kinh doanh theo các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh.

- *BCĐ Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh*: Tiếp tục kiện toàn, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của BCĐ, thực hiện nghiêm túc chế độ hội họp. Căn cứ Phương án, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011-2015 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chuyển đổi cho từng đơn vị cụ thể theo quy định. Phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sau chuyển đổi, kịp thời đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn với Trường ban. Quan tâm đôn đốc, kiên quyết thu hồi triệt để nợ ngân sách của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- *Liên minh HTX tỉnh*: Chủ động tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh những nội dung, giải pháp cụ thể về việc nâng cao vị thế, vai trò của lĩnh vực kinh tế tập thể trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ có hiệu quả các đơn vị thành viên, các HTX trong sản xuất kinh doanh. Theo dõi, kịp thời tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của các HTX để báo cáo với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của HTX thành viên. Quan tâm huy động nguồn bổ sung và sử dụng hiệu quả vốn của Quỹ Hỗ trợ Kinh tế tập thể, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng.

- *Sở Khoa học và Công nghệ*: Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động KH-CN trên địa bàn; tăng cường quản lý Nhà nước đối với các nhiệm vụ KH-CN, các đề tài dự án; đánh giá tiềm lực, trình độ công nghệ của địa phương, tập trung vào nghiên cứu chuyển giao, ứng dụng, phục vụ tốt các Chương trình phát triển KT-XH của tỉnh; nâng cao chất lượng các hội đồng xét duyệt thuyết minh, nghiệm thu các đề tài, dự án (có thể mời các chuyên gia giỏi tham gia Hội đồng); quản lý kinh phí đảm bảo đúng quy định, hiệu quả.

- *Sở Thông tin và Truyền thông*: Tập trung thực hiện các nhiệm vụ chính như: triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành qua mạng; cần xây dựng kế hoạch, chuẩn bị lực lượng và phần mềm để triển khai đến các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố. Thực hiện tốt Quyết định số 518/2011/QĐ-UBND của UBND tỉnh về gửi nhận văn bản điện tử và sử dụng thư điện tử trong các cơ quan Nhà nước. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện; phấn đấu năm 2012 có ít nhất 70% văn bản được gửi nhận

dưới hình thức điện tử. Tiếp tục nâng cao chất lượng Một cửa điện tử và các trang thông tin điện tử. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ công chức; chú trọng bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ công chức cấp xã, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành cho cán bộ chuyên trách CNTT...

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tiếp tục nâng cấp chất lượng dịch vụ. Tránh tình trạng cung cấp dịch vụ chỉ theo diện rộng mà không theo chiều sâu. Khuyến khích sử dụng chung hạ tầng, ngầm hoá mạng cáp. Quản lý tốt đối với dịch vụ trò chơi trực tuyến (Online Game), đại lý Internet, thuê bao di động trả trước trên địa bàn.

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: tiếp tục nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình, nghiên cứu cải thiện nội dung, đầu tư xây dựng các chương trình vui chơi giải trí hấp dẫn; quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ đội ngũ cán bộ hiện có. Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đôn đốc nhà thầu xây dựng khu nhà Trung tâm đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bùi Văn Hạnh tại Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2011 và bàn mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cho hoạt động năm 2012 của Khối Kinh tế để các ngành, các đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận :

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế-NS HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Khối kinh tế;
- Báo BG;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, TT TH-CB, KTN, KT1, KT3;
- + Lưu: VT, TPKT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thanh Bình